TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LIÊN CHIỂU-TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **49**/2020/QĐST-HNGĐ	*Liên Chiểu, ngày 07 tháng 07 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Ξ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 167/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 05 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh T – Sinh năm 1980. Địa chỉ: tổ 80 (17 cũ), phường HM, quận LC, thành phố Đà Nẵng.

* Bị đơn: Ông Trần Minh T1 – Sinh năm 1975. Địa chỉ: : tổ 80 (17 cũ), phường HM, quận LC, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 06 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 06 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Thanh T – Sinh năm 1980; Địa chỉ: tổ 80 (17 cũ), phường HM, quận LC, thành phố Đà Nẵng và ông Trần Minh T1 – Sinh năm 1975; Địa chỉ: : tổ 80 (17 cũ), phường HM, quận LC, thành phố Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Trần Minh T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 07, quyển số 02 ngày 16/09/2008 của UBND phường HM, quận LC, thành phố Đà Nẵng không còn giá trị pháp lý.

+ Về con chung: Bà Nguyễn Thị Thanh T và ông Trần Minh T1 xác nhận có 01 con chung Trần Minh Tr – Sinh ngày 19/08/2009 và thống nhất thỏa thuận nuôi con như sau:

Bà Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Minh Tr – Sinh ngày 19/08/2009 và ông Trần Minh T1 không cấp dưỡng nuôi con.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

+ Về tài sản chung: Các bên xác nhận không có.

+ Về nợ chung: Các bên xác nhận không có.

+ Án phí HNGĐ sơ thẩm: 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) bà Nguyễn Thị Thanh T tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) do bà Nguyễn Thị Thanh T đã nộp theo biên lai thu số 0004413 ngày 26/05/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng. Bà Nguyễn Thị Thanh T được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), (*bà Nguyễn Thị Thanh T đã nộp đủ tiền án phí*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- UBND phường HM,
quận LC, thành phố Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thanh Thủy